UỶ BAN NHÂN DÂN **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 110 /QĐ-UBND	*Ninh Bình, ngày 25 tháng 02 năm 2013.*

QUYẾT ĐỊNH
V/v phê duyệt Kế hoạch tiêm phòng vắc xin cho gia súc, gia cầm năm 2013, tỉnh Ninh Bình.

UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Uỷ ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 16/12/2002;

Căn cứ Pháp lệnh Thú y ngày 29/4/2004;

Căn cứ Nghị định số 33/2005/NĐ-CP ngày 15/3/2005 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Thú y;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 17/TTr-SNN ngày 23/01/2013,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch tiêm phòng vắc xin cho gia súc, gia cầm năm 2012, tỉnh Ninh Bình, với nội dung như sau:

I. Mục đích, yêu cầu:

- Tiêm phòng vắc xin tạo miễn dịch cho gia súc, gia cầm kết hợp với biện pháp vệ sinh thú y, khử trùng tiêu độc, an toàn sinh học trong chăn nuôi nhằm khống chế dịch bệnh, bảo vệ, phát triển sản xuất chăn nuôi, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, ngăn chặn dịch bệnh nguy hiểm ở động vật lây nhiễm sang người.

- Tiếp tục khống chế và tiến tới thanh toán các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm góp phần phát triển chăn nuôi bền vững trên địa bàn tỉnh.

II. Nội dung kế hoạch:

1. Đối tượng tiêm phòng: Gia súc, gia cầm chăn nuôi tại các hộ gia đình, các trang trại, cơ sở chăn nuôi của các đơn vị, tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh.

2. Phạm vi tiêm phòng:

a) **Tiêm phòng cho gia súc:**

- Tiêm phòng cho trâu, bò:

+ Vắc xin tụ huyết trùng: Tiêm phòng cho trâu, bò khoẻ mạnh trong diện tiêm phòng và trâu, bò đã được tiêm phòng nhưng đã hết thời gian miễn dịch.

+ Vắc xin lở mồm long móng (LMLM): Tiêm phòng cho trâu, bò nơi có ổ dịch cũ hoặc nơi có nguy cơ phát bệnh cao và trong vùng đệm của chương trình khống chế và thanh toán bệnh LMLM.

- Tiêm phòng cho chó, mèo: Vắc xin phòng bệnh dại.

- Tiêm phòng cho lợn:

+ Vắc xin LMLM, vắc xin tai xanh: Tiêm phòng cho lợn nái và lợn đực giống.

+ Vắc xin dịch tả, tụ dấu: Tiêm phòng cho lợn ở độ tuổi tiêm phòng và lợn đã được tiêm phòng nhưng hết thời gian miễn dịch.

+ Vắc xin phó thương hàn: Tiêm cho lợn con, lợn nái trong diện phải tiêm phòng.

b) Tiêm phòng cho gia cầm: Tập trung tiêm phòng triệt để cho đàn vịt, khuyến khích tiêm phòng cho đàn gà. Khi có ổ dịch xảy ra tổ chức tiêm bao vây cho tất cả gia cầm tại xã có dịch và các xã xung quanh.

3. Thời gian tiêm phòng:

a) Đợt 1, tiêm phòng vụ Xuân Hè: Từ ngày 15/3/2013 đến 30/4/2013.

b) Đợt 2, tiêm phòng vụ Thu Đông: Từ 15/9/2012 đến 15/10/2013.

c) Tiêm phòng bổ sung: Trong các tháng còn lại cho gia súc mới sinh đến độ tuổi tiêm phòng hoặc gia súc, gia cầm đã được tiêm phòng nhưng đã hết thời gian miễn dịch.

4. Kinh phí thực hiện:

a) Kinh phí thực hiện do Ngân sách Tỉnh và ngân sách Trung ương hỗ trợ. Nguồn kinh phí hỗ trợ của Tỉnh khái toán 2.972,4 triệu đồng, trong đó:

- Kinh phí tiêm phòng dịch tả lợn: 1.154,5 triệu đồng.
- Kinh phí tiêm phòng LMLM: 851,5 triệu đồng.
- Kinh phí tiêm phòng cúm gia cầm: 933,2 triệu đồng
- Kinh phí hỗ trợ vắc xin hộ nghèo: 33,2 triệu đồng

- Tiêm phòng vắc xin tai xanh và dịch tả lợn:

+ Ngân sách tỉnh đảm bảo mua vắc xin tai xanh để tiêm phòng khi có dịch, nơi có dịch uy hiếp, vùng có nguy cơ cao.

+ Ngân sách tỉnh đảm bảo mua vắc xin dịch tả lợn (2 vụ trong năm) cho các chủ hộ chăn nuôi lợn từ 50 con trở xuống.

+ Hỗ trợ kinh phí mua dụng cụ bảo hộ lao động cho người đi tiêm và các chi phí khác phục vụ cho công tác tiêm phòng.

- Tiêm phòng vắc xin LMLM cho gia súc:

+ Thực hiện theo Quyết định số 975/QĐ-BNN-TY ngày 16/5/2011 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc phê duyệt Chương trình quốc gia không chế bệnh LMLM giai đoạn 2011-2015.

+ Ngân sách tỉnh hỗ trợ vắc xin tiêm phòng cho nơi có ổ dịch cũ, vùng có nguy cơ phát dịch cao.

- Tiêm phòng vắc xin cúm gia cầm:

+ Khi có dịch xảy ra ngân sách trung ương đảm bảo mua vắc xin để tiêm chống dịch, ngân sách địa phương chi trả công tiêm phòng và các hoạt động chống dịch.

+ Tiêm phòng theo vụ: Ngân sách tỉnh đảm bảo mua vắc xin tiêm phòng cho đàn vịt.

- Đối tượng là hộ nghèo: Ngân sách tỉnh hỗ trợ kinh phí mua vắc xin Phó thương hàn, tụ dấu ở lợn, LMLM, tụ huyết trùng ở trâu, bò.

b) Kinh phí của các hộ chăn nuôi: Ngoài các đối tượng nêu trên các hộ gia đình, các trang trại, cơ sở chăn nuôi trên địa bàn tỉnh có trách nhiệm tự bố kinh phí mua vắc xin và kinh phí triển khai tiêm phòng cho gia súc, gia cầm theo đúng quy định hiện hành.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Giao Sở Nông nghiệp và PTNT hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện tốt Kế hoạch tiêm phòng này ở các địa phương. Chỉ đạo Chi cục Thú y thực hiện việc tiếp nhận, giám sát chặt chẽ việc bảo quản và sử dụng vắc xin, hoá chất; theo dõi quản lý cấp giấy chứng nhận tiêm phòng; lấy mẫu giám sát gia súc, gia cầm sau tiêm phòng và thực hiện thanh quyết toán vắc xin tiêm phòng theo quy định. Hướng dẫn, tập huấn về chuyên môn, kỹ thuật, tuyên truyền về công tác tiêm phòng và phòng chống dịch bệnh trên các phương tiện thông tin đại chúng. Đồng thời, tổng hợp kết quả tiêm phòng từng đợt của các huyện, thị xã, thành phố, báo cáo UBND tỉnh.

2. UBND các huyện, thị xã, thành phố căn cứ kế hoạch tiêm phòng của tỉnh có trách nhiệm xây dựng, triển khai thực hiện kế hoạch tiêm phòng tại địa phương; chỉ đạo các ngành, các đoàn thể có liên quan và các xã, phường, thị trấn triển khai chiến dịch tiêm phòng vắc xin đảm bảo đạt hiệu quả cao; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc công tác tiêm phòng tại cơ sở, tổng hợp kết quả thực hiện, gửi về Sở Nông nghiệp và PTNT và UBND tỉnh.

3. Giao cho Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT, tổng hợp, thẩm định nguồn kinh phí hỗ trợ trình UBND tỉnh và Bộ Tài chính theo quy định.

4. Các thành viên trong Ban Chỉ đạo Phòng, chống dịch bệnh nguy hiểm ở động vật tỉnh chỉ đạo các địa phương, đơn vị thuộc lĩnh vực phụ trách phối hợp chặt chẽ với ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn triển khai thực hiện tốt nội dung Kế hoạch này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, các thành viên Ban Chỉ đạo Phòng, chống dịch bệnh nguy hiểm ở động vật tỉnh; Giám đốc các sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan; Chủ tịch UBND huyện, thị xã, thành phố; Chi Cục trưởng Chi cục Thú y và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như điều 4;
- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Đ/c Chủ tịch, các đ/c Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Cục Thú y;
- Công báo tỉnh;
- Lưu VT, VP3, VP2, VP5, TTTH.
QĐ. Bh01

TM. UỶ BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đinh Quốc Trị